

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày 23/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Nhu và bà Nguyễn Thị Kim Luyến

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên Đinh Quang T, sinh năm 1977 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Yên Mỹ A, phường B, thành phố C, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thư Tài và bà Nguyễn Thị Cúc (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Hằng (đã ly hôn), con: có 02 lớn sinh năm 2006 nhỏ sinh năm 2010.

- Tiền án: 02 tiền án. Cụ thể:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 159/HSTT ngày 28/9/2015 của TAND huyện D, thành phố Hà Nội; xử phạt Đinh Quang T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ra trại ngày 08/6/2017. Án phí 200.000 đồng chưa thi hành.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/HSST ngày 03/7/2018 của TAND thành phố C; xử phạt Đinh Quang T 01 năm 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ra trại ngày 18/01/2020. Án phí HSST 200.000 đồng; Án phí

DS trong HSST 575.000 đồng; bồi thường cho chị Đoàn Thị T 11.500.000 đồng. Chưa thi hành.

Quá trình hoạt động của bản thân: Đinh Quang T được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 07/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33 ngày 17/7/1995 của TAND huyện E – Hà Nội xử phạt Đinh Quang T 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân (trị giá: 500.000 đồng). Đã xóa án tích

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22 ngày 27/5/1997 của TAND huyện E, thành phố Hà Nội xử phạt Đinh Quang T 18 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản của công dân (trị giá 630.000 đồng). Đã xóa án tích

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 148 ngày 26/12/1998 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Đinh Quang T 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản của công dân (trị giá 136.000 đồng). Đã xóa án tích

+ Tại bản án hình sự phúc thẩm số 59 ngày 19/9/2001 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Đinh Quang T 42 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá 600.000 đồng). Đã xóa án tích

+ Ngày 30/6/2006 Chủ tịch UBND thị xã Phúc Yên ra quyết định số 940/QĐ-CT đưa Đinh Quang T đi cai nghiện bắt buộc tại trung T giáo dục – lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng. Ngày 18/7/2008 T chấp hành xong.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23 ngày 15/7/2008 của TAND huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Đinh Quang T 01 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đã xóa án tích

+ Ngày 18/8/2011, Chủ tịch UBND thị xã Phúc Yên ra quyết định số 2162/QĐ-CT đưa Đinh Quang T đi cai nghiện bắt buộc tại trung T giáo dục – lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng. Ngày 09/9/2013 T chấp hành xong.

Bị cáo Đinh Quang T bị bắt tạm giam từ ngày 11/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

Người bị hại: Anh Nguyễn Trung D, sinh năm 1980 (vắng mặt)

HKTT: Thôn E, xã F, thành phố C, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Thế P, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt)

HKTT: Tổ K, phường B, thành phố C, tỉnh Vĩnh Phúc

Người làm chứng:

Ông Phạm Công Đ, sinh năm 1953 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền mua ma túy để sử dụng nên khoảng 12h20 ngày 10/9/2020, Vũ Thế P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS 19P1- 09761 đến nhà Đinh Quang T để rủ T đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, T đồng ý. Sau đó P điều khiển xe mô tô BKS 19P1 -09761 chở T ngồi phía sau theo đường Trường Chinh vào địa phận xã F, thành phố C xem ai có sở hữ để trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 13h00 cùng ngày P điều khiển xe mô tô BKS 19P1- 09761 đến trước cửa hàng tạp hóa Minh Q của anh Nguyễn Trung D – SN 1980 ở Thôn E, xã F, thành phố C. P dừng xe lại đỗ ở rìa đường rồi đi bộ đến trước cửa hàng tạp hóa Minh Q, còn T ngồi ở xe mô tô làm nhiệm vụ cảnh giới. Khi vào trong cửa hàng Minh Q thì P quan sát không thấy có ai trông coi nên đã lén lút bê 03 thùng bia Sài Gòn còn nguyên chưa sử dụng (mỗi thùng bia có 24 lon bia, vỏ thùng bia làm bằng giấy cotton) mang ra để lên yên xe mô tô. T nổ máy xe mô tô chở P ngồi sau ôm 03 thùng bia vừa trộm cắp được đi về hướng ra phường B, thành phố C để đi tiêu thụ. Đến khoảng 13h30 cùng ngày khi T điều khiển xe mô tô đến khu vực đường Phạm Hồng Thái thuộc tổ 6 –P. Đồng Xuân, thành phố C thì bị lực lượng công an thành phố C kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc và đưa T và P về trụ sở để làm việc.

Thu giữ vật chứng gồm: 03 thùng bia nguyên vẹn chưa sử dụng (mỗi thùng bia có 24 lon bia, vỏ thùng bia làm bằng giấy cotton) nhãn hiệu bia Sài Gòn.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, số máy VFJL1P-50FMG-8000401, không rõ số khung do bị mờ, xe đeo biển kiểm soát 19P1-09761. Trên xe có treo 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng nửa đầu màu vàng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng; 01 bìa catton có ghi dòng chữ xe ôm; 01 chiếc mũ lưỡi chai màu xanh có dòng chữ Adidas; 01 chiếc mũ lưỡi chai màu trắng có in dòng chữ Ferari; 01 khẩu trang bằng vải; 01 chiếc kính màu đen. Tất cả đều đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 76/KL-HĐĐGTS ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận: 03 thùng bia nguyên vẹn chưa sử dụng (mỗi thùng bia có 24 lon bia, vỏ thùng bia làm bằng giấy cotton) nhãn hiệu bia Sài Gòn trị giá 690.000 đồng (sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định bị cáo Đinh Quang T có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản chưa xóa án tích” và 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, còn Vũ Thế P đã 01 lần bị kết án về tội tàng trữ trái

phép chất ma túy đã xóa án tích và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã được xóa ngày 22/8/2020. Do vậy hành vi của T cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Còn hành vi của P không cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 04/11/2020 Công an thành phố C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Thế P về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, với mức phạt 1.500.000 đồng.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Quang T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 82/CT - VKSTPY ngày 19 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Đinh Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Đinh Quang T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 ; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Phạt bị cáo T từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 11/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Đình Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h00 ngày 10/9/2020 tại cửa hàng tạp hóa Minh Q của anh Nguyễn Trung D, Đình Quang T có hành vi lén lút trộm cắp 03 thùng bia Sài gòn của anh Dũng, đến khoảng 13h30 cùng ngày khi T đang đi tiêu thụ thì bị Công an phát hiện lập biên bản, trị giá tài sản trộm cắp 690.000 đồng. Tuy nhiên Đình Quang T đã có 01 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Do đó hành vi của Đình Quang T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, cụ thể.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này....chưa được xóa án tích còn vi phạm.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa P, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Có một tiền án về tội trộm cắp tài sản cụ thể. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/HSST ngày 03/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố C; xử phạt Đình Quang T 01 năm 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ra trại ngày 18/01/2020. Án phí HSST 200.000 đồng; Án phí dân sự trong vụ án hình sự 575.000 đồng; bồi thường cho người bị hại 11.500.000 đồng, bị cáo thi hành. Và 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo bị tính là tái phạm. Ngoài ra bị cáo còn 04 lần bị kết án về tội “trộm cắp tài sản”, 01 lần bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích và 02 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, đã được xóa tiền sự. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, tự giáo dục cải tạo bản thân mà tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật không chịu tu dưỡng của bị cáo. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo phạt bị cáo mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo

phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo:

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với 03 thùng bia Sài Gòn, cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố C đã trả lại cho anh Nguyễn Trung D nhận lại, không đề nghị gì. Nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, số máy VFJL1P-50FMG-8000401, không rõ số khung do bị mờ. Quá trình điều tra vụ án đến nay chưa xác định được nguồn gốc hợp pháp nên Cơ quan điều tra giữ lại tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với: 01 chiếc BKS 19P1- 09761 xác định là biển kiểm soát của chiếc xe Honda Dream có số máy HA08E1590590, số khung HA0806AY290557 đứng tên anh Nguyễn Chí Q – SN 1989 ở xã H, huyện N, tỉnh Phú Thọ. Vào khoảng đầu năm 2014 anh Q bị mất chiếc xe trên tại khu vực công viên Hòa Bình thuộc phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, anh Q đã trình báo với công an phường Xuân Đình. Ngày 05/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố C có công văn trao đổi đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm tiếp nhận chiếc BKS 19P1- 09761 để giải quyết theo quy định.

Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng nửa đầu màu vàng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, 01 bìa catton có ghi dòng chữ xe ôm, 01 chiếc mũ lưỡi chai màu xanh có dòng chữ Adidas, 01 chiếc mũ lưỡi chai màu trắng có in dòng chữ Ferrari, 01 khẩu trang bằng vải, 01 chiếc kính màu đen. Tất cả đều đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Vũ Thế P không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại cho P. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đinh Quang T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Quang T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 11/9/2020.

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, Q lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đinh Quang T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP. Phúc Yên;
- Công an thành phố C;
- THA dân sự thành phố C;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bích